

Imp. Nhật Nam 85
ED. 2000 exemplaires
le 4^e juin 1936
LỊCH - SỬ

QUÂN BÃI SẬY

160
Indoch
18



Chuyện TÁN - THUẬT chủ tướng - quân
Bãi-sậy ở Hưng - yên mà người ta
quen gọi là : « giặc Bãi - sậy ».

NHÀ IN NHẬT - NAM

102 hàng Gai xuất-bản

Số 3 - 3 xu

160 18

Suốt triều sông Lục-nam, cũng có bốn quân khách đóng, chủ-tướng là Lư-kỳ, một cánh tay phải của Thuật.

Thanh-thế Thuật và Đồng-quế lúc này rất lầy-lùng.

VI. — Nghên lỗi về Thuật trồn
sang Tàu

Ngày 11 Mai 1884, tức là ngày 19 tháng 4, niên-hiệu Quang-tự thứ 10 nhà Thanh bên Tàu.

Thủ-tướng nước Pháp bấy giờ là M. Jules Ferry trọng-quyền cho Thủy-sư Đề-đốc Fournier tại Thiên-lân thương-thuyết cuộc giao-hiệu Pháp-Hoa.

Tổng-đốc Trục-lệ là Lý-hồng-trương, thay mặt bà Tây-hậu nhà Thanh, ký tờ ước này, nhận nước Pháp được trọn hẳn quyền. 'bảo - hộ nước



ta, gọi là « điều ước Thiên-tân » (traite de Thiên-sin).

Thế là từ đây, người Tàu không được dự gì tới việc nước Nam nữa và bao nhiêu quân Tàu ở bên ta giúp việc khôi-phục cho Triều-dình Huế, phải kéo về hết.

Song điều ước Thiên-tân, M. Patenôtre lại điều-dinh với Triều-dình Huế, ký tờ ước nhượng quyền bảo-hộ Trung, Bắc-kỳ cho quân Pháp, tờ ước này do ba quan Đại - thần Nguyễn-văn-Tường, Phạm-thận-duật và Tôn-thất-phan thay mặt vua Kiến-phúc ký ngày 6 Juin 1884, tức là ngày 13 tháng năm năm Kiến-phúc thứ nhất.

(Điều ước này mãi đến ngày 23 Février 1886, tức là 20 tháng Riêng năm Đồng-khánh thứ hai, hai Chánh-

phủ Pháp, Nam mới duyệt - y định hẳn cách bảo - hộ Trung, Bắc, lưỡng-kỳ).

Chắc như điều ước Thiên-tân, quân Pháp kéo binh lên Lạng-sơn đóng, vừa tới ươi, nào ngờ quân Tàu hãy còn ở bên ta, chưa rút hết về bên kia cửa ải Nam-quan; họ nấp vào sau các mỏm núi, ở trên bắn xuống như mưa vào quân Pháp

Bị đánh trộm, quân lính trở tay không kịp, bị hại nhiều.

Không thể tha-thứ được cái lỗi ấy, Chánh-phủ Pháp phái Đề-đốc De Courbet cử đại-binh đi vãn tội quân Tàu.

Đánh Fou-Tchéou, chiếm Pescadores, lấy Formoses. Tàu phải ký hòa-ước,

dền tiền quân - phí và gán đất !

Trận đánh Tàu này, M. De Courbet có công to, nhưng vì vất-vả quá, nên khi kéo quân về, bị mệt, chết ở trên tàu Le Bayard.

Thống-tướng Millet bị gọi về Pháp, M. Brière de l'Isle lên thay,

Tán-thuật ở Hưng-yên hay tin quân Khách đánh úp được quân Pháp ở Lạng-sơn một trận to, lấy làm vui-mừng lắm, vội-vàng kéo một toán quân đi gấp đường lên Lạng, để họp mặt với các tướng Tàu, và xui bọn quân Khách ấy cứ chiếm lấy Lạng-sơn chờ bỏ về nước vội.

Quân Khách nghe lời Thuật, ở lại chiếm Lạng-sơn, rồi lại mang quân đi vây đánh thành Tuyên-quang rất gấp,

cố chiếm lấy, vì nơi ấy địa-thế hiểm-yếu, theo rồng sông Thanh-giang cũng có đường về Tàu rất tiện và nhanh lắm.

Thành-Tuyên bị vây khốn, viên đội Bobillot phải bỏ mạng, Đại-úy Domine cố thủ thành-trì, chờ quân cứu - viện. May nhờ có thành chắc, đất hiểm, nên không đến nỗi e ngại lắm; chỉ tội một nỗi quân bị vây ở trong thành, hết dõng-cực khỗ, đại-úy phải đem hết nghị-lực, hết lời khuyến-khích quân lính, cố chết giữ thành, vì chỉ sợ: trong phản ra thì khốn.

Chánh-phủ phải cử ngay thiếu-tướng Négrier đem quân đi đánh Lạng-sơn và giải vây cho thành Tuyên.

Hai trận đều kịch-liệt, đánh Lạng-sơn quân Chánh-phủ chết mất vài chục người. Khi giải vây cho thành Tuyên lại

cũng bị thiệt khá nhiều.

Nhưng cả hai nơi, đều kết-quả mỹ-mãn, quân Khách phải lui về nước hết.

Quân thiếu-tá Négrier đóng ở Lạng-sơn ít lâu, để cho quân Khách không còn dám lai vãng tới địa-giới nước Nam nữa.

Tán-thuật ở Lạng-sơn, bị quân M. Négrier đánh tan quân Khách, đuổi cả về nước, nghiền mất lối quay về Hưng-yên, Thuật đành cũng phải chạy sang Tàu, ở tạm đất Long-châu.

VI Được dịp quay về

Thiếu-tướng Négrier đang đóng ở Lạng.

Không ngờ quân Cờ-đen còn nhiều lắm, đóng ở Sơn-tây, Đáp-cầu, Phủ-lạng ; rồi thuận nẻo sông Thương kéo lên Lạng-

Sơn lúc nào không biết.

Bị đánh bất ngờ, quân Chánh-phủ cố giữ thành, nhưng gặp tụi Cờ-đen đông và đánh hăng quá, vừa gan, vừa liều, vừa tợn ; làm cho quân trong thành phải bỏ chạy.

Thiếu-tướng bị thương, quân lính bị hại khá nhiều.

Thành Lạng-sơn về tay quân Cờ-đen chiếm giữ. Một dịp may cho Tân-thuật ở Long-Châu có dịp quay về.

Một dịp may nữa là từ khi vua Tự-Đức băng (1883), hai quyền-thần Nguyễn-văn-Tường và Tôn-thất-Thuyết đòi tờ di-chiếu, bỏ vua Dục-Đức, đem đăm ở Dục-Đức-giảng - Đường, quan ngự-sử Phan-Đình-Phùng can việc ấy liền bị Tường, Thuyết bắt đăm, rồi

cách chức đuổi về.

Hai quyền-thần lập ông Hồng-dật lên làm vua, đặt niên-hiệu là Hiệp-Hòa.

Vừa lập được 4 tháng, thì lại bắt vua ra phủ Dục-Đức, cho uống thuốc độc chết.

Rồi lập ông Ưng-Đăng lên làm vua, niên-hiệu là Kiến-phúc, mới 15 tuổi, nhưng mới được 6 tháng thì vua bị qệnh mất.

Hai quyền-thần lập ông Ưng-Lịch, mới 14 tuổi lên làm vua, đặt niên-hiệu là Hàm-nghi.

Vì Tường, Thuyết, làm nhiều cách giảo-quyệt, lừa lọc, chống lại quân Pháp, nên Thống-tướng De Courcy nhất định đánh kinh-thành Huế.

Ngày 3 Juillet 1885 quân Thống tướng De Courcy đóng ở ngoài thành Huế, đêm hôm 4 Juillet, Tường, Thuyết cả gan dám đánh úp trước, nên hôm sau là 5 tháng Juillet quân Pháp hạ thành Huế; Tường, Thuyết, đưa vua chạy ra Quảng-trị, quân dân ở kinh - thành bị chết kể tới hàng nghìn người, (hiện nay hàng năm ngày 23 tháng 5 ta vẫn là ngày kỵ cơm chung, nhiều nơi làm lễ).

Từ khi vua chạy ra ngoài, quân Pháp dò-la tin-tức đã nhiều mà chẳng rõ vua ở đâu.

Tức thời các nơi, nổi lên nhan-nhãn những đạo quân « Cần vương », bọn Văn-thân nổi lên chống nhau với quân Pháp.

Ở Phú-yên, Bình-định có cử-nhân

Mai-xuân-trưởng, Bùi-diễn, Nguyễn-đức-Nhuận, ở Trung-kỳ có ông Phan-dinh-Phùng, Đinh-công-tràng, Đốc - khế, ở Bắc-kỳ có ông Tạ-hiện, các cựu - thần, tụ họp ở Bãi-sậy... và Tán-thuật ở Tàu về.

Các ông ấy viết tờ hịch truyền đi
Các nơi, dụ anh-tài nghĩa-sĩ vào đảng
Tờ hịch ấy, chỉ còn nhớ được mấy câu
xin chép ra đây để làm tài-liệu khảo-cứu về sau.

«Anh em ta.

Nhớ thuở thái-hòa tại-vũ, bề không-phò để mặc khách công-danh ; — Đến khi di-dịch loạn ra đảng khôi-phục phải vây trang tiết-nghĩa.

Nhà hòng ngã, con lành còn chống, chẳng phiên cha gặp kẻ Tôn,Ngôi ; —giặc

đang loạn, sĩ nước đánh ngăn, chỉ để chúa trông tôi Pha. Mục.

Đời thường có Hô-Di kiệt-ngạo ;—

Trời cũng sinh quân tử kinh-luân.

Lỗ-trọng-liên nghĩa bất để Tần, phân
nho-giả mà lòng lo vũ-trụ :— Văn-thừa-
tướng trung-phò chúa Tống, bước lưu-
ly mà vai vác cương-thường.

Cây còn hay từng bá buổi hàn đông,
— Ta há để chiền cầu mà hạt hạ...»

(Còn nhiều, nhưng chỉ nhớ có thế)

Vậy thời những dịp ấy đều là dịp làm
cho Tán-thuật sốt-sắng mà về nước để
góp mặt với anh em, khởi nghĩa.

VII — Vừa may

Tán-thuật vừa về tới Hưng-yên mấy
hôm thì tướng Bải-sậy là Đồng-quế chết
(1885).

Trong khi Thuật bị nghiền đường về, phải chốn cánh sang Tàu, Quế ở nhà một mình hết sức giữ-dìn nguyên được sào-huyệt.

Phần lo mưu tính kế, phần lo chống giữ, vì quân án-sát Hoàng-cao-Khải hằng ngày tới dò thăm đường lối và đánh luôn, nên Quế ngày đêm khó nhọc, một mình phải chống đỡ mọi bề, đâm ồm nặng, rồi chết.

Thuật về Bải-sậy, vừa dịp may, nếu không, sào-huyệt sẽ bị tan hoang rồi.

Thuật lên làm Nguyên-soái cùng với các cựu-thần và các đảng, đóng rải-rác khắp nơi, chống chọi với quân Chánh-phủ.

Hay tin Thuật về làm đầu đảng Bải-sậy, quan Án-sát Hoàng-cao-khải vội phải đem

binh tới đánh trước, cho đám bột nhuộm.

Quân kéo tới nơi, chỉ thấy một bãi-sậy cao, nào biết hỏi ai, dò dẫm, cho hay đường lối.

Quân lội qua nhiều đầm vũng bùn lầy, mới vào tới Bãi-sậy, nổi lửa đốt sậy, cho cháy bột, để tìm lối vào sào-huyệt.

Sậy cháy đã nhiều, nhưng vô-hiệu, quan-quân chỉ loanh-quanh trên các hầm hố, mà chẳng ai dám cả gan làm tướng tiên-phong.

Bỗng tìm thấy một đường hầm rất sâu, liền cùng nhau kéo xuống, bảo nhau: không liều vào tận hang cọp, sao bắt nổi được cọp con.

Đường hầm vừa tối, vừa khó đi, phải cẩn-thận từng bước mà tiến.

Một toán quân ở lại canh trên miệng đường hầm, súng đều lắp đạn sẵn-sàng, lễ động là bắn, nổi hiệu, cho quân dưới hầm tháo ra.

Toán lính xuống đường hầm, có lẫn vào một viên quản và mấy người đội tây, nên lính ta cũng cùng theo xuống cả.

Bỗng trên mặt hầm súng bắn rầm rầm một toán địch quân đã ở đường hầm khác nhoi lên, bắn nhau kịch-liệt.

Thực là một trận giáp lá-cà, súng kẻ vào tận bụng, tận mặt nhau mà bắn !

Các đường hầm khác, quân địch nhoi ra bắn tứ-tung, mỗi lúc mỗi nhiều.

Toán quan-quân ở dưới đường hầm vội phải kéo lên, nhưng vào dễ, ra thực khó, vừa dốc, vừa bị quân địch

nấp ở đâu chẳng trông thấy người.
bắn lại như mưa.

Toán quân trên mặt hầm, cố chết,
dừng yên một chỗ mà đánh,
để giữ lấy miệng hầm, cho quân ở
dưới lên.

(Còn nữa)

LỊCH-SỬ

Quân Đê-thám

Có nhiều hình ảnh rất đúng

Viết theo lối ly-kỳ nhưng phần nhiều
là sự thực không viết bịa đặt vì e rằng
làm mất cả sự hay của cốt truyện và
lại, do một nhà văn vẫn quen dùng ngòi
bút có lương-tâm.

Giấy thường 1 xu. Giấy tốt 3 xu.

In và bán tại Nhật-Nam Hanoi

